

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUY ĐỨC
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2022/HS-ST
Ngày 26 - 5 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY ĐỨC, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Văn Nhu.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đăng Hưng và ông Vũ Đức Minh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Thủy là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Ứng – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy Đức mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 20/2022/TLST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 20/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 5 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Đinh Văn T, sinh năm 1979 tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi đăng ký HKTT: Khu dân cư N, thôn N, xã S, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 3/12; quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Ca Dong; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Đinh Văn L và con bà Đinh Thị X (đã chết); có vợ là Đinh Thị R, sinh năm 1983 và 02 con, con lớn nhất sinh năm 2001, con nhỏ nhất sinh năm 2006. Bị bắt tạm giam từ ngày 26/02/2022 – Có mặt.

2. Đinh Văn S, sinh năm 1994 tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi đăng ký HKTT: Thôn T, xã S, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 0/12; quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Ca Dong; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Đinh Văn C và con bà Đinh Thị Đ; có vợ là Đinh Thị B, sinh năm 1986 và 01 con sinh năm 2020. Bị bắt tạm giữ từ ngày 30/12/2021 – Có mặt.

Người bào chữa cho các bị cáo Đinh Văn S và Đinh Văn T: Ông Phạm Quang Long và ông Y Lam là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước thuộc Sở tư pháp tỉnh Đắk Nông. (Ông Phạm Quang Long có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; ông Y Lam có mặt).

Bị hại: Ông Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1967 và bà Ngô Thị N, sinh năm 1968 – Đều có mặt.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Q, huyện T, tỉnh Đắk Nông.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Tạ Quốc V, sinh năm 1980;

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Q, huyện T, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt.

Người làm chứng: Anh Nguyễn Tấn P, sinh năm 1991

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Q, huyện T, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đình Văn T, Đình Văn S và Đình Văn H từ tỉnh Quảng Ngãi vào huyện Tuy Đức làm thuê. Trong quá trình làm thuê cho gia đình ông Vũ Xuân P tại thôn Đ, xã Q, huyện Tuy Đức, giữa Đình Văn T và Nguyễn Tấn P xảy ra mâu thuẫn cá nhân với nhau về việc Phát không cho T vào rẫy nhà mình.

Khoảng 20 giờ ngày 27/12/2021, Đình Văn T điều khiển xe mô tô (xe độ chế không có biển kiểm soát của Đình Văn S) đến nhà rẫy của ông Tạ Quốc V tại thôn Đắk R'Tăng, xã Quảng Tân, huyện Tuy Đức nơi Đình Văn S đang làm thuê rủ S đi tìm và đánh P thì S đồng ý. Do lo sợ nếu đi đánh P thì sẽ bị đánh lại nên T nảy sinh ý định đi chặt phá vườn cây của ông Nguyễn Ngọc T (bố đẻ của Nguyễn Tấn P) để trả thù. T vào trong bếp lấy một con dao bằng kim loại (dài 30cm) làm công cụ để chặt phá cây. Sau đó, S điều khiển xe mô tô chở T đi tìm P. Trên đường đi, T gọi điện thoại rủ Đình Văn H (sinh ngày 19/9/2005, đang làm thuê cho ông Vũ Xuân P gần đó) đi chơi, H đồng ý. S điều khiển xe mô tô chở T và H đi đến nhà ông T, khi đi đến gần đoạn đường rẽ vào nhà ông T thì Tuân nói với S và H vào chặt phá vườn cây nhà ông Tân để trả thù P, cả bọn đồng ý. S điều khiển xe mô tô chở T và H đi đến rẫy của ông T thuộc thôn Đắk M' Rê, xã Quảng Tân, huyện Tuy Đức. Đến nơi, T sử dụng 01 con dao bắt đầu chặt gốc cây hồ tiêu và gốc cây chanh dây, còn S và H dùng hai tay nắm chặt gốc cây hồ tiêu nhỏ bật khỏi đất, cả bọn làm liên tục trong khoảng 10 phút thì dừng lại đi về.

Sáng ngày 28/12/2021, Nguyễn Tấn P đi thăm rẫy phát hiện sự việc nên gọi điện thoại báo cho ông Nguyễn Ngọc T. Ngày 29/12/2021 ông Nguyễn Ngọc T có đơn trình báo đến Công an xã Quảng Tân. Cùng ngày, Công an xã Quảng Tân đã chuyển nguồn tin về tội phạm đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Tuy Đức để giải quyết theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện Tuy Đức đã mời Đình Văn S, Đình Văn H và Đình Văn T lên làm việc. Tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Tuy Đức, T, S và H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 25/KL-HĐĐGTS ngày 05/01/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Tuy Đức, kết luận:

- 34 gốc cây hồ tiêu, 05 năm tuổi, loại hồ tiêu kinh doanh, đang trong giai đoạn chuẩn bị thu hoạch, bị cắt, nhổ rễ có giá trị thiệt hại tại thời điểm bị hủy hoại ngày 27/12/2021 là 6.283.217 đồng.

- 21 gốc chanh dây, 06 tháng tuổi, đang trong giai đoạn ra quả, bị cắt nhổ rễ. 01 gốc chanh dây đang trong giai đoạn phát triển, chưa ra hoa, đậu quả có giá trị thiệt hại tại thời điểm bị hủy hoại ngày 27/12/2021 là 2.580.000 đồng.

Tổng cộng là 8.863.217 đồng.

Cáo trạng số: 23/CT-VKS ngày 25/4/2022 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức truy tố các bị cáo Đinh Văn T, Đinh Văn S về tội: “*Hủy hoại tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như tại Cơ quan điều tra và thừa nhận Cáo trạng của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức truy tố bị cáo về tội: “*Hủy hoại tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự là đúng, không oan.

Kết quả tranh luận tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo. Sau khi xem xét các chứng cứ buộc tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đinh Văn T, Đinh Văn S phạm tội: “*Hủy hoại tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Đinh Văn T từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 26/02/2022.

Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Đinh Văn S từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 30/12/2021.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Nguyễn Ngọc T và bà Ngô Thị N yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền 8.500.000 đồng. Quá trình điều tra, bị cáo Đinh Văn T đã bồi thường được số tiền 3.000.000 đồng. Số tiền còn lại 5.500.000đ, tại phiên tòa bị hại không yêu cầu các bị cáo bồi thường nên không đề cập giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Chấp nhận Cơ quan CSĐT Công an huyện Tuy Đức đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại 01 con dao có cán và lưỡi bằng kim loại dài 30 cm cho ông Tạ Quốc Vương là chủ sở hữu hợp pháp.

Đối với 01 xe mô tô (xe độ chế, không có biển kiểm soát) và 01 đèn pin đội đầu của Đinh Văn S được dùng làm phương tiện phạm tội. Quá trình điều tra xác định, S đã bán cho một người đàn ông (không xác định nhân thân, lai lịch) mua sắt vụn và chiếc đèn pin đã bị rút trên đường về không thu giữ được nên không đề cập xử lý.

Đối với Đinh Văn H hiện đã bỏ trốn khỏi địa phương, Cơ quan CSĐT Công an huyện Tuy Đức ra Quyết định truy nã số 02 ngày 15/3/2022 và chưa bắt được nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Tuy Đức ra quyết định tách vụ án số 01 ngày 30/3/2022, khi nào bắt được sẽ xử lý sau.

Người bào chữa cho các bị cáo trình bày: Các bị cáo bị truy tố về tội: “Hủy hoại tài sản” là đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật. Người bào chữa thống nhất việc Viện kiểm sát áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo quy định tại điểm i, s (riêng bị cáo T thêm điểm b) khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự là đầy đủ và áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Đinh Văn T là đúng. Tuy nhiên, các bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số, sống ở vùng khó khăn, gia đình thuộc diện hộ nghèo, phải đi làm thuê kiếm sống, trình độ văn hóa thấp trong đó bị cáo S không biết chữ nên khả năng nhận thức pháp luật rất hạn chế, các bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng cho các bị cáo và phân hóa tội danh cho từng bị cáo trước khi lượng hình.

Bị hại tại phiên tòa nhận thấy các bị cáo đã biết ăn năn, hối cải nên không yêu cầu bồi thường thiệt hại thêm và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Lời nói sau cùng, các bị cáo trong thời gian bị tạm giam đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và rất hối hận về hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Tuy Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan cảnh sát điều tra, phù hợp với tài liệu, chứng cứ được thu thập lưu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa và phù hợp với các tình tiết khách quan của vụ án, thể hiện: Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 27/12/2021 tại rẫy của gia đình ông Nguyễn Ngọc T thuộc thôn Đắc M’Rê, xã Quảng Tân, huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông, Đinh Văn T, Đinh Văn S và Đinh Văn H (hiện đã

bỏ trốn) đã có hành vi dùng dao để chặt, dùng tay nhỏ 34 gốc cây hồ tiêu và 21 gốc cây chanh dây của gia đình ông Nguyễn Ngọc T gây thiệt hại theo kết luận định giá tài sản là 8.863.217 đồng. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận các bị cáo Đinh Văn T, Đinh Văn S phạm tội: “*Hủy hoại tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự và Cáo trạng của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức truy tố bị cáo về tội: “*Hủy hoại tài sản*” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

Tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác trị giá từ từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”

[3] Xét tính chất, mức độ phạm tội do các bị cáo gây ra là ít nghiêm trọng nhưng hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự, an toàn xã hội. Các bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức và năng lực chịu trách nhiệm hình sự nhưng do ý thức coi thường pháp luật, các bị cáo đã có hành vi hủy hoại tài sản của người khác, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Do vậy, cần xử phạt các bị cáo mức hình phạt nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ra.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Đinh Văn T có hành vi rủ rê, xúi giục Đinh Văn H, sinh ngày 19/9/2005 (*thời điểm thực hiện hành vi phạm tội ngày 27/12/2021 mới 16 tuổi 03 tháng 08 ngày*) thực hiện hành vi phạm tội nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: “Xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội” quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; riêng bị cáo Đinh Văn T đã tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền 3.000.000đ để khắc phục hậu quả, trong quá trình điều tra bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt và tại phiên tòa cũng đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Mặt khác, các bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn thuộc diện hộ nghèo và là đồng bào dân tộc thiểu số (*dân tộc Ca Dong*), có trình độ văn hóa thấp (*bị cáo Đinh Văn S không biết chữ*) nên khả năng nhận thức pháp luật còn nhiều hạn chế. Do vậy, các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s (*riêng bị cáo Đinh Văn T được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b*) khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử cần xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo để thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật Nhà nước.

[6] Về hình phạt: Các bị cáo phạm tội có vai trò đồng phạm nhưng chỉ là đồng phạm giản đơn không có sự cấu kết chặt chẽ. Bị cáo Đinh Văn Tuấn là người khởi xướng, rủ rê và là người thực hành tích cực nhất nên Hội đồng xét xử xét thấy, cần xử phạt bị cáo Tuấn mức hình phạt cao hơn bị cáo Sinh là có căn cứ và phù hợp, đồng thời cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định thì mới có tác dụng giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội và răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại yêu cầu bồi thường số tiền 8.500.000đ. Trong quá trình điều tra bị cáo Đinh Văn T đã bồi thường cho bị hại số tiền 3.000.000đ. Tại phiên tòa bị hại không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì thêm nên không đề cập giải quyết.

[8] Về việc xử lý vật chứng vụ án: Cơ quan CSĐT Công an huyện Tuy Đức đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại 01 con dao có cán và lưỡi bằng kim loại dài 30 cm cho ông Tạ Quốc Vương chủ sở hữu hợp pháp là có căn cứ cần chấp nhận.

Đối với 01 xe mô tô (xe độ chế, không có biển kiểm soát) và 01 đèn pin đội đầu của Đinh Văn S được dùng làm phương tiện phạm tội. Quá trình điều tra xác định, S đã bán cho một người đàn ông (không xác định nhân thân, lai lịch) mua sắt vụn và chiếc đèn pin đã bị rút trên đường về không thu giữ được nên không đề cập xử lý.

[9] Đối với Đinh Văn H hiện đã bỏ trốn khỏi địa phương, Cơ quan CSĐT Công an huyện Tuy Đức ra Quyết định truy nã số 02 ngày 15/3/2022 và quyết định tách vụ án số 01 ngày 30/3/2022, khi bắt được sẽ xử lý sau.

[10] Xét đề nghị của người bào chữa cho các bị cáo, đề nghị HĐXX áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng cho các bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy, thời gian gần đây trên địa bàn huyện Tuy Đức xảy ra nhiều vụ hủy hoại tài sản, làm mất trật tự trị an, gây tâm lý hoang mang cho người dân nên để giáo dục các bị cáo chấp hành nghiêm pháp luật và răn đe phòng ngừa chung trong xã hội, không áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo.

[11] Xét quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức tại phiên tòa là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật cần chấp nhận.

[12] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[13] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Đinh Văn T và Đinh Văn S phạm tội: “*Hủy hoại tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm o Điều 52 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Đinh Văn T **09** (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam ngày 26/02/2022.

Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Đinh Văn S **07** (bảy) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ ngày 30/12/2021.

2. Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận bị cáo Đinh Văn T đã bồi thường cho bị hại số tiền 3.000.000đ. Bị hại không yêu cầu các bị cáo bồi thường gì thêm nên không đề cập giải quyết.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Đinh Văn T và Đinh Văn S mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Các bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án liên quan đến quyền, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hay bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng PV06, PC10 - CA tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Tuy Đức;
- CA huyện Tuy Đức;
- Chi Cục THADS huyện Tuy Đức;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu HSVA, THAHS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nông Văn Nhu